

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày 18 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Đán và bà Nguyễn Thị Huê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLHS-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh năm 1993 tại Thanh Hóa; tên gọi khác: không; nơi ĐKNKTT: Khu phố N, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Thôn 2, xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1959 và bà Đỗ Thị Ph, sinh năm 1959; vợ: Hoàng Thị Ch, sinh năm 1993, con: có 02 con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15 tháng 12 năm 2021 đến ngày 21 tháng 12 năm 2021 chuyển tạm giam đến nay; Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Nguyễn Công Th, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/12/2021, sau khi làm việc ốp đá tại nghĩa trang liệt sỹ xã Đ, thành phố Phủ Lý, Trần Văn N đi bộ về nhà văn hóa thôn 2, xã Đ để nghỉ ngơi thì gặp một người thanh niên khoảng 30 tuổi không biết tên, tuổi,

địa chỉ. Quá trình nói chuyện N hỏi ở đây có chỗ nào mua ma túy đá không người thanh niên trả lời có, lấy nhiều không, N nói lấy cho em một trăm nghìn; đồng thời N lấy số tiền 100.000đ đưa cho người này. Người thanh niên cầm tiền và hỏi N đã có dụng cụ để sử dụng ma túy đá chưa rồi bảo N đứng đợi và điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát bỏ đi. Một lúc sau, người thanh niên này quay lại đưa cho N 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa màu trắng bên trên viền màu đỏ bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục và 01 ống thủy tinh nhỏ, N biết đó là túi ma túy đá và dụng cụ sử dụng ma túy đá nên cầm ở lòng bàn tay phải. Người thanh niên điều khiển xe máy bỏ đi còn N đi bộ xuống đến sân nhà văn hóa thì bị lực lượng Công an phường Liêm Chính đang làm nhiệm vụ tuần tra khu vực đường 491 thuộc thôn 2, xã Đình Xá, thành phố Phủ Lý phát hiện, yêu cầu kiểm tra. N tự giác giao nộp từ lòng bàn tay phải 01 túi nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng dạng cục và 01 ống thủy tinh cho lực lượng Công an và khai nhận đó là ma túy mục đích cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Trần Văn N về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa màu trắng bên trên viền màu đỏ bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 ống thủy tinh màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

Ngày 15/12/2021, Công an phường L, thành phố Phủ Lý đã chuyển hồ sơ, đối tượng Trần Văn N và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 15/12/2021 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Trần Văn N tại thôn 2, xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số 237/PC09-MT ngày 20/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận “Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,203g, loại Methamphetamine; 01 coóng thủy tinh màu trắng không còn nguyên vẹn trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định có bám dính ma túy loại Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-PL ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Trần Văn N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Trần Văn N theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Văn N mức án tù 18 đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiêu hủy toàn bộ ma túy trong phong bì niêm phong QT01 đã hoàn trả sau giám định và 01 ống coóng thủy tinh niêm phong trong phong bì QT02 vì không có giá trị sử dụng và bị cấm lưu hành.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả, không tranh luận, bào chữa và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy HĐXX có đủ chứng cứ buộc tội kết luận:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 14/12/2021 tại khu vực nhà văn hóa thuộc thôn 2, xã Đ, thành phố Phủ Lý, Trần Văn N đang cất giấu trái phép 0,203 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường

L, thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Phủ Lý. Là nguyên nhân trực tiếp phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Cần nhắc các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cần tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng không có mục đích trục lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói thu giữ của bị cáo và 01 ống thủy tinh màu trắng là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các tình tiết khác của vụ án:

Đối với người thanh niên khoảng 30 tuổi Trần Văn N khai bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an xã Đ xác minh nhưng không xác định được. Ngoài lời khai của Trần Văn N không còn tài

liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý đối với người đã bán ma túy cho bị cáo trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2021.

2/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước ghi mẫu vật hoàn trả QT01 số 227/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam; 01 (một) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi mẫu vật hoàn trả QT02 số 227/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/01/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn N phải nộp: 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**Nguyễn Thị Mai Oanh**